

Số: /KH-UBND

Tam Đường, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH
Phát triển cây Sâm Lai Châu giai đoạn 2023 - 2025
định hướng đến năm 2030

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 30/6/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tam Đường về phát triển cây Sâm Lai Châu giai đoạn 2023 - 2025 định hướng đến năm 2030. UBND huyện Tam Đường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 04 -NQ/HU ngày 30/6/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tam Đường về phát triển cây Sâm Lai Châu giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030. Huy động các nguồn lực, thu hút các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã vào đầu tư phát triển cây Sâm Lai Châu theo hướng tập trung gắn chế biến, có giá trị kinh tế cao, có nhãn hiệu và sử dụng bền vững tài nguyên rừng.

2. Yêu cầu

Cụ thể hóa Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về phát triển cây Sâm Lai Châu giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030 vào điều kiện cụ thể của địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo; xây dựng và thực hiện kế hoạch đảm bảo đồng bộ, rõ việc, rõ người và lộ trình thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Khai thác có hiệu quả, hợp lý tiềm năng lợi thế của huyện; triển khai, thực hiện hiệu quả chính sách của Trung ương, của tỉnh; thu hút các nhà đầu tư, các nguồn lực xã hội đầu tư, bảo tồn diện tích Sâm Lai Châu hiện có; phát triển Sâm Lai Châu gắn chế biến, có giá trị kinh tế cao, có nhãn hiệu gắn với sử dụng bền vững tài nguyên rừng. Hình thành vùng sản xuất tập trung, xây dựng cơ sở sản xuất giống, đưa cây Sâm Lai Châu trở thành ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực của huyện, góp phần tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững, bảo tồn đa dạng sinh học và môi trường sinh thái, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Tam Đường lần thứ XX nhiệm kỳ 2020-2025.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Giai đoạn 2023-2025

(1) Xây dựng, hình thành 1-2 cơ sở sản xuất giống được công nhận theo quy định.

(2) Trồng mới 20 ha Sâm Lai Châu, tại các xã: Khun Há, Giang Ma, Hồ Thầu và các xã có điều kiện sinh thái phù hợp để phát triển.

(3) Vùng trồng Sâm Lai Châu đã có của các doanh nghiệp, hợp tác xã, các hộ gia đình, cá nhân được cấp mã số vùng trồng.

- Giai đoạn 2026-2030

(1) Thu hút các nhà đầu tư vào đầu tư để hình thành vùng nguyên liệu trồng Sâm tập trung tại những xã có điều kiện sinh thái phù hợp khoảng 700 ha.

(2) 100% sản phẩm Sâm thu hoạch được sơ chế, bảo quản đảm bảo theo quy trình kỹ thuật.

2. Nhiệm vụ

2.1. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, đánh giá hiện trạng, xây dựng phương án quản lý, bảo tồn cây Sâm Lai Châu có phân bố trong rừng tự nhiên; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về bảo tồn, phát triển cây Sâm Lai Châu và xác định vùng trồng thích hợp.

2.2. Thực hiện hiệu quả các chính sách của Trung ương, của Tỉnh về bảo tồn, phát triển cây Sâm Lai Châu. Thu hút các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân đầu tư trồng mới: Giai đoạn 2023-2025: 20 ha, tại các xã: Khun Há 14 ha, Giang Ma 04 ha, Hồ Thầu 1,0 ha và Tả Lèng 1,0 ha; giai đoạn 2026-2030 hình thành vùng trồng đạt khoảng 700 ha, tại các xã: Khun Há 500 ha, Giang Ma 80 ha, Tả Lèng 80 ha và 40 ha tại các xã có điều kiện sinh thái phù hợp.

2.3. Khuyến khích các nhà khoa học nghiên cứu, chọn, tạo, sản xuất giống Sâm Lai Châu có năng suất, chất lượng cao, chống chịu với sâu, bệnh tại các vườn Sâm đã được quản lý, bảo tồn. Hình thành 1-2 cơ sở sản xuất giống tại xã Khun Há, Giang Ma; đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện quy trình sản xuất giống và quy trình canh tác Sâm Lai Châu; phối hợp xây dựng hệ thống quản lý chất lượng, kiểm soát nguồn gốc giống Sâm Lai Châu đảm bảo hợp pháp theo quy định.

2.4. Thu hút các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp vào đầu tư phát triển cơ sở sơ, chế biến Sâm gắn với vùng nguyên liệu. Phát triển, đa dạng hóa sản phẩm theo chuỗi giá trị, truy xuất nguồn gốc Sâm Lai Châu. Hỗ trợ xây dựng chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ các sản phẩm Sâm Lai Châu theo quy định.

2.5. Xây dựng phát triển 1-2 nhãn hiệu và chỉ dẫn địa lý sản phẩm từ cây Sâm Lai Châu; thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại, tuyên truyền, giới thiệu các sản phẩm từ Sâm Lai Châu; hỗ trợ, tổ chức các hoạt động du lịch cộng đồng gắn với giới thiệu nét văn hóa truyền thống và sử dụng Sâm Lai Châu.

2.6. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ đầu tư, huy động các nguồn vốn đầu tư mở mới và nâng cấp đường giao thông, đường điện kết nối vùng trồng sâm và các cơ sở chế biến gắn với quy hoạch chung của xã, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp sản xuất hàng hóa tập trung theo hướng đa mục tiêu, chủ động quản lý, chăm sóc, bảo vệ vùng trồng sâm.

3. Giải pháp

3.1. Giải pháp về thông tin tuyên truyền

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kế hoạch phát triển cây Sâm Lai Châu tới Nhân dân, các cơ quan, đoàn thể, doanh nghiệp, hợp tác xã, các cơ quan truyền thông; phát huy vai trò của các tổ chức chính trị xã hội trong việc phổ biến, quán triệt, tuyên truyền chủ trương, chính sách, mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện phát triển cây Sâm Lai Châu tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, thay đổi tư duy, tâm lý, khắc phục tập quán canh tác, nâng cao kỹ năng, tuân thủ quy trình sản xuất, quy định việc cam kết thực hiện trong tất cả các khâu hợp tác liên kết. Tăng cường xây dựng tin, bài... đăng tải lên các phương tiện thông tin đại chúng phổ biến các mô hình sản xuất, các sản phẩm từ Sâm Lai Châu có nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý để thuyết phục người dân làm theo.

3.2. Giải pháp về khoa học công nghệ

Sử dụng giống cho năng suất, chất lượng tốt góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế; ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong sơ chế, chế biến dược liệu nhằm tạo ra các sản phẩm chất lượng, giá thành cạnh tranh, đáp ứng được các quy chuẩn, tiêu chuẩn chất lượng phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu. Phát triển các hình thức hợp tác trong trồng, chế biến và tiêu thụ các sản phẩm Sâm Lai Châu. Tổ chức hướng dẫn kỹ thuật sử dụng các loại phân bón phù hợp với nhu cầu dinh dưỡng của cây theo từng giai đoạn sinh trưởng, phát triển; sử dụng thuốc bảo vệ thực vật (được phép), đúng liều lượng, đúng lúc và đúng cách, tăng cường sử dụng các biện pháp sinh học theo tình hình phát sinh và gây hại của sâu bệnh. Tăng cường năng lực, nâng cao hiệu quả hoạt động cho các hợp tác xã, tổ hợp tác nhằm đáp ứng các yêu cầu về nâng cao chất lượng sản phẩm.

3.3. Giải pháp về tổ chức sản xuất

Xác định cụ thể về diện tích các khu vực có điều kiện phù hợp phát triển Sâm Lai Châu để thu hút các nhà đầu tư. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút khuyến khích các doanh nghiệp liên kết với người dân đầu tư bảo tồn, phát triển vùng nguyên liệu, khai thác, chế biến sản phẩm gắn với sản xuất theo chuỗi, tạo giá trị gia tăng của sản phẩm, phát triển kinh tế cho người dân. Thu hút người dân sống gần rừng tham gia vào hoạt động trồng, chăm sóc, bảo vệ, thu hái Sâm của tổ chức, doanh nghiệp để chia sẻ lợi ích, gắn với bảo vệ rừng; tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho hộ gia đình.

3.4. Giải pháp về cơ chế chính sách, đất đai

Rà soát chính sách phát triển cây Sâm Lai Châu, đề xuất cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách phù hợp thực tiễn của huyện. Khuyến khích cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân, các chủ rừng tự tổ chức phát triển hoặc liên kết với các tổ chức kinh tế để phát triển Sâm Lai Châu theo quy định của pháp luật. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để có điều kiện pháp lý vay vốn ngân hàng và yên tâm đầu tư phát triển cây Sâm.

3.5. Giải pháp về thị trường, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm

Tăng cường hợp tác với các tổ chức, nhà khoa học nghiên cứu, bảo tồn, khai thác, sử dụng bền vững Sâm Lai Châu. Quan tâm chỉ đạo ứng dụng và chuyển giao các công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường và phù hợp với điều kiện của huyện, tạo đột phá trong phát triển cây Sâm Lai Châu, tạo ra các sản phẩm có giá trị cao. Tăng cường hợp tác, kết nối, chia sẻ kinh nghiệm, hợp tác đào tạo nhân lực tại các địa phương trong nuôi trồng, phát triển, chế biến cây Sâm. Tham gia các tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại về dược liệu trên địa bàn trong và ngoài tỉnh để tạo cơ hội cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh giới thiệu về các sản phẩm của mình với người tiêu dùng đồng thời là cầu nối giữa người sản xuất và người kinh doanh có cơ hội gặp nhau. Gắn kết du lịch với giới thiệu, quảng bá sản phẩm và tiêu thụ sản phẩm về dược liệu.

3.6. Giải pháp về huy động nguồn vốn

Thực hiện tốt nguồn vốn đầu tư từ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 và lồng ghép các nguồn vốn khác để hỗ trợ đầu tư bảo tồn và phát triển cây Sâm Lai Châu. Hướng dẫn nhà đầu tư tiếp cận các nguồn hỗ trợ tín dụng của Nhà nước; khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển Sâm Lai Châu. Thực hiện thu hút các đơn vị chủ trì liên kết đảm bảo tính công khai, đúng trình tự thủ tục theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tham mưu UBND huyện hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này. Hàng năm, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện xác định nhu cầu vốn hỗ trợ liên kết phát triển cây Sâm của các xã, doanh nghiệp, hợp tác xã, đề xuất tỉnh bố trí nguồn vốn thực hiện theo quy định. Hướng dẫn các Doanh nghiệp, hợp tác xã, các hộ gia đình, cá nhân hoàn thiện hồ sơ trình cấp thẩm quyền công nhận cơ sở sản xuất giống và cấp mã số vùng trồng Sâm theo quy định. Chủ động tiếp nhận những kiến nghị, đề xuất khó khăn, vướng mắc của các đơn vị, phối hợp tham mưu UBND huyện tháo gỡ khó khăn, giải quyết theo thẩm quyền; tham mưu UBND huyện định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện theo quy định.

2. Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện

Tham mưu cho huyện giải pháp thúc đẩy quảng bá, phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hỗ trợ chuyển giao công nghệ, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng trong sơ chế, bảo quản sản phẩm; giám sát quá trình thực hiện các quy định về quản lý, tiêu chuẩn chất lượng các sản phẩm theo quy định. Hướng dẫn, kiểm tra đơn vị sản xuất sử dụng mẫu mã, bao bì, kiểu dáng, nhãn hiệu đã được cấp giấy chứng nhận, văn bằng bảo hộ theo quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND huyện bố trí nguồn lực theo phân bổ của tỉnh và khả năng cân đối của ngân sách huyện để triển khai thực hiện các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch. Hướng dẫn chủ đầu tư về trình tự thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, thanh quyết toán nguồn vốn thực hiện theo quy định.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã rà soát, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Hướng dẫn các nhà đầu tư hoàn thiện các thủ tục về đất đai, môi trường đối với các dự án phát triển cây Sâm Lai Châu trên địa bàn theo quy định.

5. Hạt Kiểm lâm, Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, UBND các xã, thị trấn rà soát, đánh giá, xác định các khu vực trên bản đồ và thực địa có phân bố tự nhiên, có điều kiện phù hợp phát triển Sâm Lai Châu để thu hút các nhà đầu tư. Xây dựng phương án, cơ sở dữ liệu quản lý, bảo tồn cây Sâm Lai Châu có phân bố trong rừng tự nhiên; quản lý chặt chẽ công tác sản xuất, buôn bán giống, cây Sâm Lai Châu trên địa bàn huyện theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

6. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, UBND các xã triển khai thực hiện kế hoạch này. Hàng năm, căn cứ kết quả thực hiện, xây dựng kế hoạch, đề xuất nhu cầu vốn hỗ trợ phát triển cây Sâm Lai Châu theo các chính sách hỗ trợ của trung ương, của tỉnh. Phối hợp với các đơn vị liên quan, UBND các xã hướng dẫn Nhân dân kỹ thuật về sản xuất giống, kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hái và phòng trừ sâu bệnh trên cây Sâm Lai Châu. Kịp thời nắm bắt, đề xuất các giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về UBND huyện.

7. Trung tâm Văn hóa, thể thao và truyền thông

Tuyên truyền nội dung kế hoạch này trên hệ thống truyền thanh, truyền hình, cổng thông tin điện tử huyện; thường xuyên xây dựng các phóng sự, bài viết, tin... về tình hình thu hút, phát triển cây Sâm Lai Châu trên địa bàn để thu hút và huy động các nguồn lực xã hội vào đầu tư phát triển cây Sâm Lai Châu. Lồng ghép tổ

chức các hoạt động du lịch cộng đồng gắn với giới thiệu nét văn hóa truyền thống và sử dụng Sâm Lai Châu.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQVN huyện và các đoàn thể huyện

Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên môn huyện tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn triển khai, thực hiện đảm bảo mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch.

9. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

UBND xã các xã Khun Há, Giang Ma, Hồ Thầu, Tả Lèng và các xã, thị trấn có điều kiện sinh thái phù hợp phát triển cây Sâm Lai Châu, trên cơ sở Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 30/6/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và kế hoạch này, xây dựng kế hoạch thực hiện gửi về UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp và PTNT huyện) trong Quý IV năm 2023; rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp kế hoạch này và chủ trương, chính sách của tỉnh, huyện về phát triển cây Sâm Lai Châu. Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn huyện trong tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc các hộ gia đình, các nhà đầu tư triển khai, thực hiện đảm bảo các mục tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch trên địa bàn xã. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (Qua phòng Nông nghiệp và PTNT huyện) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch phát triển cây Sâm Lai Châu giai đoạn 2023-2025 định hướng đến năm 2030 của UBND huyện Tam Đường./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở NN&PTNT;
- TT. Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phong Vĩnh Cường